

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 202/2018/KDTM-ST ngày 24/12/2018 về việc: “Tranh chấp Hợp đồng mua bán nhà ở và chuyển nhượng quyền sử dụng đất ở”,

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự

**1. Trần Văn H**

Địa chỉ: Số X Đường số Y, Khu dân cư C, Phường Z, quận G, TP.H

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Lê Quang Đôn (Giấy uỷ quyền ngày 30/5/2018)

**2. Bị đơn: Công ty TNHH Sản xuất Xây dựng Thương mại DT**

Địa chỉ: số A, Phường X, Quận Y, TP.H.

Đại diện theo pháp luật: ông Trần Duy D- Giám đốc

**3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

**Ngân hàng TMCP Sài Gòn**

Địa chỉ: 266-NKKN, Phường C, Quận D, Thành phố H

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Vũ Minh Q (Giấy uỷ quyền số 1202/2021/GUQ-PL ngày 13/5/2021)

**4. Phòng Công chứng số 4**

Địa chỉ: 25/5 Hẻm 25 Hoàng Việt, Phường X, TB, Thành phố H

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Đỗ Quốc D (Giấy uỷ quyền 786/CC4 ngày 09/11/2020)

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty TNHH Sản xuất - Xây dựng - Thương mại DT tự nguyện thanh toán cho ông Trần Văn H số tiền 700.000.000 đồng (bảy trăm triệu đồng) vào ngày 03/6/2021. Ông Trần Văn H đồng ý nhận số tiền này.

Kể từ ngày nhận đủ số tiền 700.000.000 (bảy trăm triệu đồng) của Công ty TNHH Sản xuất - Xây dựng - Thương mại DT, ông Trần Văn H chấm dứt toàn bộ quyền và nghĩa vụ pháp lý phát sinh từ các tài sản thuộc sở hữu của Công ty TNHH Sản xuất - Xây dựng - Thương mại DT, bao gồm:

+ Nhà số A, Phường X, Quận Y, TP.H., diện tích đất 1.947,81m<sup>2</sup>, theo Giấy chứng nhận Quyền sở hữu nhà ở và Quyền sử dụng đất ở số 15960/2002 ngày 11.7.2002, đăng ký thay đổi ngày 16.9.2004.

+ Nhà (phải, trước), số A, Phường X, Quận Y, TP.H., diện tích đất 791,33m<sup>2</sup>, theo Giấy chứng nhận Quyền sở hữu nhà ở và Quyền sử dụng đất ở số 16094/2002 ngày 11.7.2002, đăng ký thay đổi ngày 16.9.2004.

+ Nhà (phải, sau), số A, Phường X, Quận Y, TP.H., diện tích đất 584,30m<sup>2</sup>, theo Giấy chứng nhận Quyền sở hữu nhà ở và Quyền sử dụng đất ở số 14291/2002 ngày 30.5.2002, đăng ký thay đổi ngày 16.9.2004.

Thi hành án tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

\* Về án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm: 16.000.000 đồng (mười sáu triệu đồng). Công ty TNHH Sản xuất - Xây dựng - Thương mại DT tự nguyện chịu; Hoàn lại cho ông Trần Văn H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo Biên lai tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0020738 ngày 29/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thu Chinh**